

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Thực tập Sinh Lý Thực Vật Ứng Dụng (Practice on Applied Plant Physiology)

- Mã số học phần: NS209
- Số tín chỉ học phần: 01 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết thực hành

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Khoa: Sinh Lý – Sinh Hóa
- Trường: Nông Nghiệp

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết:
- Điều kiện song hành: NS208

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Giúp sinh viên nắm một số ứng dụng quy luật sinh lý của cây trồng	2.1.2a; 2.1.2c 2.1.3a
4.2	Ứng dụng một số quy luật sinh lý cây trồng vào thực tiễn sản xuất	2.2.1.a
4.3	Có tinh thần hợp tác, làm việc theo nhóm	2.2.2b; 2.2.2c 2.2.2d
4.4	Yêu thích và tích cực trong giờ học	2.3b

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Hiểu rõ một số ứng dụng những quy luật sinh lý của cây trồng vào trong thực tiễn sản xuất	4.1	2.1.2a; 2.1.2c 2.1.3a
	Kỹ năng		
CO2	Có khả năng nhận biết, tư duy và giải quyết các vấn đề về sinh lý thực vật ứng dụng cũng như vận dụng vào thực tiễn sản xuất	4.2	2.1.2a
CO3	Biết xây dựng kế hoạch, lên chương trình làm việc, phân công nhiệm vụ theo nhóm. Có khả năng chuẩn bị/trình bày báo cáo bằng powerpoint	4.3	2.2.2b; 2.2.2c

	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO4	Nghiêm túc, ý thức, trách nhiệm trong học tập	4.4	2.3b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Môn học “Thực tập Sinh lý thực vật ứng dụng” là một trong những môn học cần thiết cho sinh viên các ngành học liên quan đến cây trồng, giúp sinh viên ứng dụng các quy luật sinh lý cây trồng vào thực tiễn sản xuất. Đề cương được biên soạn và giảng dạy theo 1 tín chỉ: gồm có 6 bài (30 tiết thực hành).

7. Cấu trúc nội dung học phần:

Bài	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Bài 1	Giới thiệu những nguyên lý cơ bản và thiết bị thực tập Sinh lý thực vật ứng dụng	5	CO1; CO3 CO4
Bài 2	Nhân giống vô tính	5	CO1; CO2
2.1	<i>Ảnh hưởng của tuổi cành đến khả năng ra rễ bất định</i>		CO3; CO4
2.2	<i>Kiến tập nhân giống bằng phương pháp cấy mô</i>		
Bài 3	Hiệu quả sử dụng nước và dinh dưỡng khoáng của cây trồng	5	CO1; CO2 CO3; CO4
3.1	<i>Xác định nhu cầu nước và thời điểm tưới của cây thông qua độ thiếu hụt bão hoà nước</i>		
3.2	<i>Phương pháp trồng cây không cần đất</i>		
Bài 4	Quang hợp và năng suất cây trồng	5	CO1; CO2 CO3; CO4
4.1	<i>Xác định chỉ số diện tích lá</i>		
4.2	<i>Xác định năng suất sinh vật học và năng suất kinh tế theo phương pháp của Nhitriporrovich</i>		
Bài 5	Hô hấp trong quá trình nảy mầm và bảo quản nông sản	5	CO1; CO2 CO3; CO4
5.1	<i>Xác định lượng chất khô tiêu hao trong quá trình nảy mầm của hạt giống</i>		
5.2	<i>Xác định mối tương quan giữa độ ẩm và quá trình nảy mầm của hạt giống</i>		
Bài 6	Ứng dụng chất điều hoà sinh trưởng trong trồng trọt	5	CO1; CO2 CO3; CO4
6.1	<i>Vai trò của xytokinin trong quá trình kéo dài tuổi thọ của lá</i>		

6.2 Ảnh hưởng của GA₃ đến quá trình nảy mầm của hạt

6.3 Ảnh hưởng của auxin đến quá trình ra rễ của cành giâm

8. Phương pháp giảng dạy:

- Diễn giảng tóm tắt lý thuyết có liên quan thực hành.
- Hướng dẫn các thao tác thực hành.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tất cả các buổi thực hành và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự thi kết thúc học phần.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm phúc trình	- Tham gia thực hành	50%	
2	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm - Tham dự đủ buổi thực hành - Bắt buộc dự thi	50%	

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:


Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
Sinh lý thực vật ứng dụng / Vũ Văn Vụ. - Hà Nội: Giáo Dục, 1999. - 581.1/ V500/1999	KH000060 → KH000062 MOL014867; MOL030746; MOL106012
Giáo trình Sinh lý thực vật / Lê Văn Hoà, Nguyễn Bảo Toàn. - Cần Thơ : Trường Đại học Cần Thơ, 2005. - 571.2/ H401	NN014271 → NN014281 MOL000931 → MOL000933 MON038588; MON037931
Sinh lý học thực vật: Giáo trình dùng cho Sinh viên khoa Sinh học, Trường đại học khoa học tự nhiên-Đại học Quốc gia Hà Nội / Vũ Văn Vụ (chủ biên);	SP.013778; MOL051009; DIG002879

Vũ Thanh Tâm, Hoàng Minh Tuấn. - Hà Nội: Giáo dục, 2008. 571.107/ V500	
Giáo trình thực tập Sinh lý học thực vật ứng dụng / Lê Bảo Long – Cần Thơ. Tài liệu lưu hành nội bộ, 2019.	-

12. Hướng dẫn sinh viên tự học: sinh viên nghiên cứu tài liệu tham khảo do cán bộ giảng dạy giới thiệu.

Cần Thơ, ngày 07 tháng 4 năm 2023

TRƯỞNG KHOA


Phạm Phước Nhân

TL. HIỆU TRƯỞNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP



Lê Văn Vàng